

Số: 28 /BC-HĐND

Kiên Hải, ngày 17 tháng 10 năm 2019

## **BÁO CÁO**

### **Hoạt động quý III/2019 và chương trình hoạt động quý IV/2019 của Thường trực HĐND huyện Kiên Hải**

Thực hiện Luật tổ chức chính quyền địa phương năm 2015, Luật giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân năm 2015, quy chế hoạt động của Hội đồng nhân dân. Thường trực HĐND huyện báo cáo kết quả hoạt động quý III/2019 và chương trình hoạt động quý IV/2019 với các nội dung sau:

#### **I. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG QUÝ III/2019**

##### **1. Công tác chỉ đạo triển khai các hoạt động**

- Thường trực HĐND huyện đã tổ chức thành công kỳ họp thứ chín HĐND huyện khóa VII, nhiệm kỳ 2016-2021 (*kỳ họp thường lệ giữa năm 2019*); sau kỳ họp đã ban hành 05 Nghị quyết, hoàn chỉnh các văn bản, tài liệu kỳ họp gửi đến các ban, ngành có liên quan và UBND các xã tổ chức thực hiện; Thường trực HĐND huyện tham dự kỳ họp thứ mười ba của HĐND tỉnh (*kỳ họp giữa năm 2019*), dự Hội nghị trao đổi hoạt động của Thường trực HĐND ba cấp do tỉnh tổ chức tại huyện Giồng Riềng và tham dự đầy đủ các cuộc họp của Huyện ủy và UBND huyện; phối hợp Ủy ban MTTQVN huyện tổ chức tiếp xúc cử tri sau kỳ họp thứ chín; thông báo nội dung chương trình kỳ họp và thông báo kết quả kỳ họp chín HĐND huyện với cử tri. Chỉ đạo Văn phòng HĐND và UBND huyện thực hiện tổng hợp các văn bản trả lời ý kiến, kiến nghị của cử tri trước, sau kỳ họp thứ chín và ý kiến chất vấn của đại biểu HĐND huyện trong kỳ họp thứ chín để đại biểu HĐND huyện thực hiện theo dõi, giám sát việc giải quyết của cơ quan, đơn vị.

- Thường trực HĐND 4/4 xã đã tổ chức kỳ họp bất thường trong tháng 6 để xem xét các báo cáo và tờ trình của UBND về công tác quyết toán thu chi tài chính năm 2018 và kỳ họp lệ giữa năm 2019 để xem xét, đánh giá tình hình thực hiện nghị quyết của Hội đồng nhân dân xã về nhiệm vụ phát triển kinh tế xã hội 6 tháng đầu năm và đề ra phương hướng nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2019, xem xét công tác nhân sự và bầu bổ sung chức danh Chủ tịch UBND xã (Hòn Tre) nhiệm kỳ 2016-2021 đúng quy định, quyết định một số vấn đề thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân; tại kỳ họp giữa năm có 4 ý kiến chất vấn; biểu quyết thông qua 33 Nghị quyết.

##### **2. Hoạt động giám sát, khảo sát:**

- Tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 08/NQ-HĐND ngày 30/7/2018 về chương trình hoạt động giám sát năm 2019; tổ chức tái giám sát việc thực hiện Thông báo Kết luận sau các phiên giải trình.

- Tham gia cùng các Ban Kinh tế - Xã hội và Ban Pháp chế HĐND huyện thực hiện nhiệm vụ giám sát của các ban theo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân về chương trình giám sát năm 2019 (*Nội dung giám sát của Thường trực HĐND huyện về thực hiện các chương trình cho vay giải quyết việc làm, xóa đói giảm nghèo, nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn trên địa bàn huyện; đơn vị chịu sự giám sát là Ban Chỉ đạo giảm nghèo huyện và 02 xã An Sơn và Nam Du; Ban Kinh tế - Xã hội giám sát về thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia về y tế; đơn vị chịu sự giám sát là Trung tâm y tế huyện; Ban Pháp chế giám sát việc thực hiện công tác hòa giải, xét xử các vụ án dân sự trên địa bàn huyện; đơn vị chịu sự giám sát là Tòa án nhân dân huyện*).

- Thường trực HĐND cấp xã giám sát được 4 cuộc (có phụ lục kèm theo).

### **3. Hoạt động tiếp công dân, tiếp nhận, xử lý đơn thư KNTC của công dân**

- Công tác tiếp công dân của Thường trực HĐND và đại biểu HĐND huyện được duy trì thường xuyên, theo quy định. Trong quý III/2019, Thường trực và đại biểu HĐND huyện thực hiện tiếp công dân tại huyện và các xã được 18 cuộc (*có 6 lượt Thường trực HĐND huyện, 12 lượt đại biểu tham gia*) tiếp được 03 lượt công dân đến yêu cầu về lĩnh vực dân sự hướng dẫn đến cơ quan có thẩm quyền để xem xét giải quyết. Ngoài ra, trong việc tiếp công dân Thường trực HĐND và đại biểu HĐND huyện cũng đã tuyên truyền, giải thích những chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước đến công dân.

- Đối với cấp xã: Đã tiếp 20 cuộc, có 02 công dân đến yêu cầu.

### **4. Hoạt động tiếp xúc cử tri**

- Thường trực HĐND huyện phối hợp với Ban Thường trực UBMTTQ Việt Nam huyện và các xã tổ chức cho các đại biểu HĐND hai cấp tiếp xúc cử tri sau kỳ họp thứ chín HĐND huyện tại 13 ấp, có 54/58 (93,1%) lượt đại biểu Hội đồng nhân dân huyện tiếp xúc; 160/194 lượt đại biểu HĐND xã tham dự; qua tiếp xúc có 1.284 lượt cử tri tham dự. Tại các buổi tiếp xúc cử tri, các đại biểu đã báo cáo với cử tri thông báo nội dung chương trình kỳ họp và báo cáo kết quả sau kỳ họp thứ chín; phổ biến giải thích và vận động nhân dân thực hiện các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước, Nghị quyết của HĐND và các văn bản của các cơ quan nhà nước cấp trên; kết hợp tiếp thu, ghi nhận các kiến nghị của cử tri.

- Qua tiếp xúc cử tri, đã có 169 lượt ý kiến kiến nghị với các ngành, các cấp; đa số các ý kiến kiến nghị của cử tri đã được các đại biểu trả lời và phân công cấp xã trả lời những ý kiến thuộc thẩm quyền cấp xã; còn lại 02 ý kiến thuộc thẩm quyền cấp tỉnh; 11 lượt ý kiến kiến nghị của cử tri thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp huyện; tổng hợp ý kiến kiến nghị của cử tri gửi đến các ngành, các cấp có liên quan xem xét trả lời và giải quyết.

### **5. Hoạt động khác**

- Giữ mối liên hệ với UBMTTQ Việt Nam huyện thông qua thực hiện tốt quy chế phối hợp hoạt động giữa Thường trực HĐND và Ban Thường trực

UBMTTQ Việt Nam huyện nhất là trong hoạt động tiếp xúc cử tri, hoạt động giám sát.

- Duy trì tổ chức các cuộc họp hội ý giữa Thường trực HĐND, UBND, Huyện ủy, các Ban của HĐND huyện; tham dự các cuộc họp của HĐND tỉnh, Huyện ủy, HĐND huyện, HĐND xã tổ chức.

- Thực hiện chế độ báo cáo hàng tháng, quý với Huyện ủy, HĐND tỉnh theo định kỳ.

### **III. HẠN CHẾ**

Thường trực HĐND huyện chậm thực hiện việc tái giám sát sau khi đã thực hiện các phiên giải trình và chưa tái giám sát sau khi thực hiện 6 cuộc giám sát từ đầu nhiệm kỳ đến nay; ý kiến chất vấn của đại biểu HĐND hai cấp tại kỳ họp còn ít; thành viên tham gia đoàn giám sát chưa đầy đủ; giám sát việc giải quyết ý kiến kiến nghị của cử tri hiệu quả chưa cao; chất lượng hoạt động của đại biểu HĐND huyện và xã chưa nâng lên nhiều. Hoạt động chất vấn tại kỳ họp có chiều hướng giảm. Giám sát của Thường trực HĐND xã có mặt còn hạn chế. Tỷ lệ tiếp xúc cử tri có xã đạt thấp (*An Sơn đạt 67,4%, Hòn Tre 73,1%.*).

### **IV. CHƯƠNG TRÌNH HOẠT ĐỘNG QUÝ IV NĂM 2019**

- Tiếp tục thực hiện chương trình giám sát năm 2019; tham gia cùng các Ban HĐND huyện thực hiện giám sát đảm bảo theo Nghị quyết; theo dõi đơn đốc UBND huyện chỉ đạo các ngành thực hiện Nghị quyết số 13/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân huyện về nhiệm vụ phát triển - kinh tế năm 2019.

- Tiếp tục theo dõi, đơn đốc việc thực hiện sau giám sát đối với các ban, ngành và xã có liên quan đến nội dung giám sát. Chỉ đạo các ban HĐND huyện tiến hành 02 cuộc giám sát theo Nghị quyết. Ban hành Thông báo kết luận của Thường trực HĐND huyện đối với các ngành sau các phiên giải trình giữa hai kỳ họp. Thực hiện tái giám sát hoạt động của Thường trực HĐND các xã.

- Nâng cao chất lượng các cuộc tiếp xúc cử tri và công tác tổng hợp kiến nghị của cử tri trước và sau kỳ họp. Thường xuyên theo dõi, đơn đốc UBND huyện và các cơ quan chuyên môn giải quyết có hiệu quả các vấn đề cử tri đặt ra và các đại biểu quan tâm đã được trả lời qua các cuộc tiếp xúc cử tri.

- Thường trực HĐND và các đại biểu HĐND huyện tiếp công dân theo kế hoạch tiếp công dân; tiếp nhận, xử lý đơn và theo dõi, đơn đốc các cơ quan trong việc giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân.

- Thường xuyên nắm bắt tình hình hoạt động của HĐND cấp xã; kịp thời chỉ đạo, hướng dẫn các xã trong việc triển khai các nhiệm vụ của HĐND.

- Tổ chức hoạt động trao đổi kinh nghiệm hoạt động của Thường trực HĐND hai cấp tại xã Lại Sơn.

- Phối hợp Ủy ban MTTQVN huyện tiếp xúc cử tri trước kỳ họp thứ mười; chuẩn bị các điều kiện để tổ chức kỳ họp thứ mười (kỳ họp thường kỳ cuối năm 2019) của HĐND huyện khóa VII, nhiệm kỳ 2016-2021.

Trên đây là báo cáo tình hình hoạt động quý III/2019 và chương trình hoạt động quý IV/2019 của Thường trực HĐND huyện Kiên Hải./.

**Nơi nhận:**

- TT. HĐND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh (đơn vị Kiên Hải);
- TT. Huyện ủy (b/c);
- UBND, UBMTTQVN huyện;
- ĐB. HĐND huyện;
- Các cơ quan, ban ngành, đoàn thể huyện;
- TT.HĐND các xã;
- Lưu: VT.

**TM. THƯỜNG TRỰC HĐND**

**KT. CHỦ TỊCH**

**PHÓ CHỦ TỊCH**



**Trần Thị Hồng**



| S<br>T<br>T | ĐƠN VỊ     | TỔ CHỨC<br>KỶ HỢP |    | BAN HÀNH NQ |    | Y KIẾN<br>CHẤT VẤN<br>TẠI KỶ HỢP | TIẾP XÚC CỬ TRI |                   |                    | TIẾP CÔNG DÂN |    | GIÁM SÁT |            | GHI<br>CHÚ |
|-------------|------------|-------------------|----|-------------|----|----------------------------------|-----------------|-------------------|--------------------|---------------|----|----------|------------|------------|
|             |            | BT                | TL | BT          | TL |                                  | CUỘC            | SỐ LƯỢT<br>ĐB DỰ  | SỐ<br>LƯỢTCT<br>DỰ | SỐ CUỘC       | CD | TT       | CÁC<br>BAN |            |
| I           | HĐND HUYỆN | 01                | 01 | 4           | 5  |                                  | 26              | 54/58<br>(93,1%)  | 1.284              | 18            | 03 | 01       |            |            |
| 1           | BAN KT-XH  |                   |    |             |    |                                  |                 |                   |                    |               |    |          | 01         |            |
| II          | HĐND XÃ    |                   |    |             |    |                                  |                 |                   |                    |               |    |          |            |            |
| 1           | HÒN TRE    | 01                | 01 | 02          | 5  | 0                                | 06              | 31/42<br>(73,1%)  | 273                | 03            | 03 |          | 02         |            |
| 2           | LẠI SƠN    | 02                | 01 | 03          | 5  | 02                               | 08              | 51/54<br>(94,4%)  | 404                | 02            | 02 |          |            |            |
| 3           | AN SƠN     | 01                | 01 | 4           | 4  | 0                                | 06              | 31/46<br>(67,4%)  | 262                | 12            | 0  | 01       |            |            |
| 4           | NAM DU     | 01                | 01 | 01          | 5  | 0                                | 06              | 47/52<br>(90,38%) | 345                | 03            | 03 | 0        |            |            |
|             | TỔNG CỘNG  | 6                 | 5  | 14          | 19 | 03                               | 26              |                   | 1.284              | 36            | 11 | 02       | 03         |            |